

QUY ĐỊNH

Về đào tạo trực tuyến của Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-CNTĐ-ĐT ngàytháng năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. *Phạm vi điều chỉnh:* Văn bản này quy định về đào tạo trực tuyến bao gồm: tổ chức dạy - học và quản lý đào tạo; chế độ và chính sách đối với giảng viên, người học, quản trị hệ thống, quản trị khóa học; công nhận kết quả đào tạo trực tuyến, tổ chức thực hiện.

2. *Đối tượng áp dụng:* Văn bản này áp dụng trong Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Đào tạo trực tuyến (ĐTTT) là phương thức tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo thông qua môi trường Internet.

Giảng dạy trực tuyến là việc tổ chức giảng dạy (bao gồm: truyền tải nội dung giảng dạy, cung cấp bài giảng, học liệu, thực hiện các tương tác dạy và học, tổ chức kiểm tra, đánh giá người học) thông qua các nền tảng công nghệ (phần mềm, công cụ) hoạt động trên môi trường Internet.

Giảng dạy trực tiếp (hay giảng dạy truyền thống) là việc tổ chức giảng dạy trong phạm vi không gian lớp học cụ thể, nơi cả người dạy và người học cùng có mặt.

Đào tạo kết hợp (Blended learning) là việc kết hợp phương thức giảng dạy trực tuyến với phương thức giảng dạy trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục.

Học liệu điện tử là tập hợp các tài liệu học tập dưới dạng số hóa phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, tài liệu tham khảo, bài tập, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo...

Hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng từ lúc bắt đầu khóa học đến khi người học hoàn thành khóa học; giúp Nhà trường theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy ; giúp giảng viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học trực tuyến, kết nối với giảng viên và người học khác để trao đổi bài.

Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS - Learning Content Management System) là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập trực tuyến, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập được phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lý học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

Hệ thống đào tạo trực tuyến là hệ thống tổ chức, quản lý và hỗ trợ đào tạo trực tuyến nói riêng, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập nói chung, bao gồm các thành phần chính như: cổng đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập LMS; hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS; học liệu điện tử; diễn đàn trao đổi; hệ thống kiểm tra, đánh giá người học; quản trị người dùng (cán bộ, giảng viên, người học); quản trị hệ thống.

Điều 3. Mục đích của đào tạo trực tuyến

Hỗ trợ cho phương thức dạy học trên lớp học truyền thống nhằm nâng cao hiệu quả công tác dạy và học, khuyến khích sự sáng tạo phát triển kỹ năng số của giảng viên và người học. Tạo cơ hội cho giảng viên và người học được quyền chủ động tiếp cận nguồn học liệu hữu ích trên Internet phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của mình.

Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học cho giảng viên và người học, góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá và nâng cao chất lượng đào tạo.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 4. Hệ thống đào tạo và hỗ trợ đào tạo trực tuyến

1. Hệ thống đào tạo trực tuyến là hệ thống hỗ trợ học tập, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, được xây dựng gồm các hợp phần chính: cổng đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập(LMS); hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS); học liệu điện tử; các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi chung, thảo luận trực tuyến,...); hệ thống kiểm tra - đánh giá người học; quản lý hoạt động của giảng viên; quản trị hệ thống.

2. Hệ thống hỗ trợ đào tạo trực tuyến là một hoặc nhiều hợp phần công nghệ thông tin có các chức năng thực hiện hoạt động giảng dạy và học tập, tương tác giữa giảng viên và người học, kiểm tra đánh giá người học.

Điều 5. Hệ thống quản lý học tập (LMS)

1. Hệ thống quản lý học tập gồm các chương trình đào tạo, chương trình chi tiết học phần, học liệu số, các khóa học với đầy đủ các tính năng tương tác phù hợp, hệ thống kiểm tra, đánh giá người học, phân tích thống kê dữ liệu kết quả học tập của sinh viên, quản lý giảng viên, quản trị hệ thống, các bảng điều khiển (dashboard);

2. Tạo hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp cho người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình đào tạo trực tuyến.

3. Tạo diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của các giảng viên.

4. Hệ thống máy chủ phục vụ học tập và hạ tầng kết nối mạng internet phải có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng, không để xảy ra hiện tượng nghẽn mạng hay quá tải.

Điều 6. Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS)

1. Cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học trực tuyến.

2. Tích hợp công cụ soạn bài giảng dành cho giảng viên.

3. Tùy vào điều kiện thực tiễn, Nhà trường có thể tích hợp hệ thống quản lý học tập với hệ thống quản lý nội dung học tập sao cho hiệu quả nhất.

Điều 7. Cấu trúc nội dung học phần trực tuyến

1. Cấu trúc của khóa học trực tuyến được phân bổ theo từng phần gồm có: Tên khóa học, đối tượng học, định hướng khóa học; thời gian, bài giảng điện tử, giáo trình; diễn đàn trao đổi chung; giảng dạy trực tuyến trực tiếp, thảo luận trực tuyến; bài tập trắc nghiệm; bài tập lớn/tiểu luận; phiếu khảo sát ý kiến phản hồi của người học về khóa học.

2. Tùy theo điều kiện từng khoa việc tổ chức đào tạo trực tuyến hoặc đào tạo kết hợp:

a) Với hệ thống đào tạo trực tuyến được quy định tại khoản 1 Điều 4, đơn vị có thể tổ chức đào tạo trực tuyến toàn phần học phần hoặc đào tạo kết hợp (Blended learning).

b) Với hệ thống hỗ trợ đào tạo trực tuyến được quy định tại khoản 2 Điều 4, đơn vị tổ chức đào tạo kết hợp (Blended learning).

3. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần, có tính sư phạm cao, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học có trình độ tin học cơ bản.

4. Nội dung học tập đưa lên hệ thống phải tuân thủ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng và thông tin trên mạng.

Điều 8. Phương thức tương tác trong khóa học trực tuyến

Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng người học mà giảng viên có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp: giảng dạy trực tuyến trực tiếp, diễn đàn trao đổi, trao đổi riêng, thảo luận trực tuyến, bài giảng điện tử.

1. Diễn đàn trao đổi là nơi giảng viên – người học, người học – người học có thể trao đổi, thảo luận trực tuyến và chia sẻ về nội dung học tập.

2. Trao đổi riêng là hình thức tương tác giữa giảng viên – người học, người học – người học sử dụng các công cụ trao đổi (chat, email, duo meeting), thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

3. Thảo luận trực tuyến là hình thức trao đổi giữa người học và giảng viên, người học – người học sử dụng các công cụ của hệ thống đào tạo trực tuyến qua các thiết bị điện thoại, máy tính hay các thiết bị điện tử có kết nối internet. Khi lựa chọn hình thức này, giảng viên cần đăng ký hoặc thông báo nội dung (chủ đề) và thời gian thực hiện. Nội dung thảo luận được mô tả trong chương trình chi tiết học phần.

4. Trước khi trao đổi, giảng viên và người học cần xác định chủ đề, nội dung cần thảo luận phù hợp với quy định sử dụng hệ thống e-Learning.

5. Nội dung bài viết trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực đối với người tham gia diễn đàn.

6. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 9. Học phần giảng dạy trực tuyến

1. Các học phần tổ chức đào tạo trực tuyến được xác định trong chương trình đào tạo của ngành trên cơ sở đề xuất của khoa và được Hiệu trưởng phê duyệt.

Nhà trường ưu tiên, khuyến khích tổ chức dạy trực tuyến đối với học phần thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở ngành trong trường hợp có nhiều học phần giảng dạy trực tuyến trong 1 học kỳ.

2. Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần do giảng viên xây dựng, được thể hiện trong chương trình chi tiết học phần và được Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Phòng Quản lý Đào tạo chịu trách nhiệm lập kế hoạch, tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy, công khai trong thời khóa biểu học kỳ và kết hợp với khoa giám sát quá trình giảng dạy.

4. Hệ thống học liệu điện tử phục vụ khóa học trực tuyến phải cung cấp đủ cho người học trước khi khóa học bắt đầu bao gồm học liệu bắt buộc sử dụng trong quá trình học trực tuyến và các tài liệu tự học khác (nếu có).

5. Định kỳ, rà soát cập nhật bổ sung, chỉnh lí về mặt hình thức và nội dung bài giảng (tối thiểu 1 lần/năm).

Điều 10. Kế hoạch giảng dạy

1. Chương trình chi tiết của học phần phải mô tả rõ nội dung; mục tiêu của học phần và yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi kết thúc học phần; học liệu; phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của người học.

2. Kế hoạch giảng dạy cần được cung cấp cho người học từ đầu khóa học (trước khi khóa học bắt đầu), học kỳ bao gồm: định hướng đầu khóa học; tài liệu học tập; công cụ, phương thức tương tác; nhiệm vụ của người học; hình thức kiểm tra, đánh giá; thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

3. Phòng Quản lý Đào tạo công khai thời khóa biểu học kỳ trên website để giảng viên, người học và các bộ phận chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát.

4. Thời gian hoạt động giảng dạy và học tập:

a. Một ngày học trực tuyến không quá 5 giờ (45 phút/giờ học lý thuyết), trong đó mỗi giờ học có tối thiểu từ 20 - 30 phút giảng dạy trực tuyến trực tiếp (nếu có thể), thời gian còn lại để giảng dạy trực tuyến gián tiếp, trao đổi, giải đáp thắc mắc, giao bài tập cho người học.

b. Trường hợp việc truy cập internet của người học không ổn định thì giảng viên thu lại nội dung thực hiện giảng dạy trực tuyến trực tiếp trên Microsoft Teams, Zoom, Google Hangouts Meet. Giảng viên thực hiện giảng dạy trực tuyến gián tiếp bằng việc tải bài giảng Video lên lớp học trực tuyến (lms.tdc.edu.vn, el.tdc.edu.vn,...) và giao nhiệm vụ người học thực hiện.

5. Đối với những học phần có nhiều giảng viên cùng tham gia giảng dạy thì phải có 01 giảng viên được phân công là giảng viên giảng chính chịu trách nhiệm học phần.

Điều 11. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Nội dung đánh giá và trọng số của từng loại điểm được quy định tại chương trình chi tiết học phần và quy chế đào tạo hiện hành của trường.

2. Kết quả đánh giá

Điểm đánh giá quá trình: điểm chuyên cần; điểm tham gia trao đổi trên diễn đàn; kết quả kiểm tra đánh giá, bài tập, seminar,...; trả lời câu hỏi trắc nghiệm; điểm bài tập lớn/tiểu luận, các bài kiểm tra giữa kỳ,...

Điểm thi cuối kỳ: bài thi tổ chức thi theo phương thức truyền thống được quy định chi tiết tại chương trình chi tiết học phần.

3. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, đối với các học phần cần bảo vệ trước hội đồng nhưng đơn vị đào tạo không thể tổ chức cho người học bảo vệ trực tiếp thì có thể tổ chức bảo vệ trực tuyến.

Điều 12. Quản lý và lưu trữ hồ sơ

Hồ sơ được lưu trữ tại trường gồm có:

1. Dữ liệu về quá trình dạy và học trực tuyến trên hệ thống quản lý học tập.
2. Kế hoạch dạy chi tiết cho từng học phần.
3. Hồ sơ đánh giá quá trình học tập của người học.

Chương III

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 13. Quyền hạn và trách nhiệm của Nhà trường

1. Xây dựng các quy định cụ thể về đào tạo trực tuyến.

2. Công bố công khai các quy định đào tạo trực tuyến: chuẩn đầu ra của chương trình/học phần đào tạo; các học phần đào tạo trực tuyến; chương trình chi tiết học phần; kế hoạch đào tạo; phương thức đào tạo trực tuyến; hoạt động kiểm tra, đánh giá người học; quy định về quyền và trách nhiệm người học khi tham gia học trực tuyến.

3. Tổ chức tập huấn về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho các giảng viên trong đào tạo trực tuyến.

4. Phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến của trường phải đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo.
5. Kiểm tra, giám sát các hoạt động trong đào tạo trực tuyến.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của giảng viên

1. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử; kỹ năng dạy học qua mạng; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy.

2. Giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến gồm:

a. Giảng viên được tính giờ giảng dạy theo quy tắc sau: 1,0 giờ dạy trực tuyến bằng 1,0 giờ dạy lý thuyết.

b. Giảng viên có trách nhiệm tạo diễn đàn trao đổi, tạo chủ đề thảo luận (diễn đàn trao đổi, trao đổi riêng), trả lời câu hỏi và giải đáp các thắc mắc đối với những vấn đề chung của khóa học.

3. Giảng viên phải thực hiện đúng các quy định về dạy học trực tuyến.

4. Giảng viên phải tham gia xây dựng bài giảng điện tử; tham gia quy trình sản xuất học liệu điện tử (ghi hình, thu âm) phục vụ giảng; thiết kế các bài tập tình huống (case study); thiết kế hệ thống câu hỏi đánh giá.

5. Giảng viên phải chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các chủ đề thảo luận đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến, các diễn đàn trao đổi, thảo luận.

6. Giải đáp kịp thời trước những thắc mắc của người học trong quá trình học; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 48 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

Điều 15. Quyền và trách nhiệm của người học

1. Người học được tham gia học tập theo chương trình của Nhà trường qua hình thức trực tuyến.

2. Người học được cung cấp, tiếp cận các nguồn tài liệu học tập của khóa học, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong 48 giờ.

3. Mỗi thành viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện và chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của thành viên (nếu có). Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

4. Người học phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

5. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

6. Thực hiện đúng các quy chế, quy định của Nhà trường. Trong trường hợp vi phạm sẽ tùy mức độ, xử lý theo quy định hiện hành.

7. Tham gia các hoạt động lấy ý kiến phản hồi của người học về các học phần, phương pháp giảng dạy.

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của quản trị viên khóa học

1. Quản trị viên khóa học có trách nhiệm tạo lập khóa học, phân quyền cho giảng viên, người học. Bố trí phòng máy cho người học học tập trong thời gian diễn ra khoá học khi người học không có máy tính; Theo dõi, giám sát khóa học trực tuyến.

2. Quản trị viên khóa học có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống đào tạo trực tuyến mà không cần thông báo trước cho các thành viên liên quan.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của quản trị viên hệ thống

1. Quản trị viên hệ thống phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến đào tạo trực tuyến; được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

2. Quản trị viên hệ thống có nhiệm vụ xây dựng quy trình lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của giảng viên, kết quả kiểm tra đánh giá của người học.

3. Quản trị viên hệ thống chịu trách nhiệm lưu trữ toàn bộ quá trình tổ chức dạy học và xác nhận thông tin khoá học khi có yêu cầu.

4. Quản trị viên hệ thống tạo và cấp phát tài khoản cho toàn bộ người dùng trên hệ thống, hỗ trợ kỹ thuật cho giảng viên – người học trong quá trình giảng dạy – học tập; cung cấp tài khoản và hỗ trợ bộ phận chức năng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy trực tuyến.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng khóa học trực tuyến để cung cấp thông tin trái với quy định của pháp luật.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với các tên miền của Nhà trường; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

3. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị viên hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Quản lý Đào tạo:

Phối hợp với các khoa trong việc lập kế hoạch xây dựng bài giảng trực tuyến; xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo trực tuyến đối với các học phần đã có bài giảng trực tuyến; xây dựng quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức đào tạo trực tuyến kết hợp với truyền thống, quản lý đào tạo trực tuyến.

2. Phòng Kế hoạch vật tư: đảm bảo cơ sở hạ tầng CNTT cho việc triển khai đào tạo trực tuyến; Hỗ trợ các khoa các vấn đề kỹ thuật liên quan đến việc triển khai dạy học trực tuyến.

3. Phòng Tài chính kế toán: phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo trong lập dự trù kinh phí và thanh quyết toán.

4. Phòng Thanh tra Pháp chế: thanh tra, kiểm tra giám sát theo kế hoạch của Phòng Quản lý Đào tạo.

5. Các khoa:

Phân công bộ môn, giảng viên xây dựng bài giảng trực tuyến; nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần do giảng viên xây dựng, đăng ký và phải được thể hiện trong chương trình chi tiết học phần đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Phối hợp với phòng Quản lý đào tạo để quản lý đào tạo trực tuyến; cử nhân sự hỗ trợ tập huấn kỹ thuật cho giảng viên.

6. Các đơn vị và cá nhân liên quan khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện nhiệm vụ khi được phân công.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Trong quá trình áp dụng, Nhà trường sẽ điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế triển khai đào tạo trực tuyến.

HIỆU TRƯỞNG